TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HNGĐ-ST.
Ngày: 07-6-2018.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé.

Bà Võ Thị Kim Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 70/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Ngọc Tr, sinh năm 1989, địa chỉ: Ấp 1, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. (có mặt)

Bị đơn: Ông Hồ Văn H, sinh năm 1981, địa chỉ: Số nhà 8/167, ấp A, xã Ph, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Đoàn Ngọc Tr là nguyên đơn trình bày trong đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án: Bà Tr và ông H kết hôn với nhau vào năm 2007, có đăng kí kết hôn tại uỷ ban nhân dân xã Ph. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H thường có lời lẽ nhục mạ bà Tr, thường chửi cha mẹ bà Tr, hâm dọa bà Tr và gia đình bà Tr. Vợ chồng bà Tr đã sống ly thân từ ngày 27/3/2016 âm lịch đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, nên bà Tr quyết định ly hôn với ông Hồ Văn H.

Về con chung: Bà Tr và ông H có 01 con chung tên Hồ Thị Nam Nh, sinh ngày 09/7/2006, hiện nay con do bà Tr nuôi dưỡng. Nếu được ly hôn, bà Tr yêu cầu nuôi con chung, bà Tr không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Ông Hồ Văn H là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, không có ý kiến gì về việc khởi kiện của nguyên đơn.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Đoàn Ngọc Tr và ông Hồ Văn H kết hôn với nhau vào năm 2007, có đăng kí kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ph, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Nay bà Đoàn Ngọc Tr yêu cầu ly hôn với ông Hồ Văn H, căn cứ vào các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Ông Hồ Văn H đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, để xét xử vắng mặt đối với ông Hồ Văn H.

[3] Bà Đoàn Ngọc Tr và ông Hồ Văn H chung sống với nhau được 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn, bà Tr trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H thường xuyên có lời lẽ nhục mạ bà Tr, thường chửi cha mẹ bà Tr, đe dọa bà Tr và gia đình bà Tr. Các đương sự không hòa giải được mâu thuẫn làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Bà Tr và ông H không còn sống chung với nhau từ ngày 27/3/2016 âm lịch đến nay. Ông H không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của bà Tr. Xét thấy mâu thuẫn giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung của các đương sự không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đoàn Ngọc Tr, cho bà Đoàn Ngọc Tr ly hôn với ông Hồ Văn H.

[4] Về con chung: Bà Đoàn Ngọc Tr và ông Hồ Văn H có 01 con chung tên Hồ Thị Nam Nh, sinh ngày 09/7/2006, hiện nay con do bà Tr nuôi dưỡng. Bà Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, bà Tr không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Hồ Thị Nam Nh hiện nay do bà Tr nuôi dưỡng, ông H không có ý kiến gì về việc nuôi con chung, tại bản tự khai ngày 18 tháng 4 năm 2018, cháu Hồ Thị Nam Nh mong muốn được sống với bà Tr. Yêu cầu của bà Tr là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Tr, giao cho bà Tr trực tiếp nuôi con chung tên Hồ Thị Nam Nh, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Bà Đoàn Ngọc Tr phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, theo quy định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đoàn Ngọc Tr, cho bà Đoàn Ngọc Tr ly hôn với ông Hồ Văn H.

2. Về nuôi con chung: Bà Đoàn Ngọc Tr và ông Hồ Văn H có 01 con chung tên Hồ Thị Nam Nh, sinh ngày 09/7/2006, hiện nay con do bà Đoàn Ngọc Tr nuôi dưỡng. Khi ly hôn, bà Đoàn Ngọc Tr được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Hồ Thị Nam Nh. Ông Hồ Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Hồ Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Đoàn Ngọc Tr phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Đoàn Ngọc Tr đã nộp theo biên lai thu số 0002149, ngày 04 tháng 4 năm 2018, của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ông Hồ Văn H không phải chịu án phí.

4. Bà Đoàn Ngọc Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Hồ Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án DS huyện Châu Thành;
- UBND xã Ph;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng